

Số: 11/2024/QĐST-KDTM

PL, ngày 09 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 20/2024/TLST-KDTM, ngày 27 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2024 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương Mại Cổ phần Công Thương Việt Nam; Địa chỉ: 108 Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: ông Trần Minh B – Chức vụ: Chủ tịch HĐQT.

Đại diện theo uỷ quyền: ông Nguyễn Văn T – Chức vụ: Phó giám đốc Ngân hàng Thương Mại Cổ phần Công Thương Việt Nam – Chi nhánh BP; Địa chỉ: 622 QL 14, phường Tân Phú, TP. Đ Xi, tỉnh BP (Theo văn bản uỷ quyền số: 293/UQ-HĐQT-NHCT-PCTT3 ngày 10/3/2023)

Đại diện theo uỷ quyền lại: Bà Huỳnh Phan Thị Kim K; Chức vụ: Phó phòng giao dịch P B; Địa chỉ: khu phố 06, phường Long Phước, thị xã PL, tỉnh BP (Theo văn bản uỷ quyền số: 293/UQ-HĐQT-NHCT-PCTT3 ngày 10/3/2023).

- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị Kim C, sinh năm: 1974; Địa chỉ: phường Long Phước, thị xã PL, tỉnh BP.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về trách nhiệm dân sự*: Bà Nguyễn Thị Kim C có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương Mại Cổ phần Công Thương Việt Nam – Chi nhánh BP – Phòng giao dịch PB Tổng số tiền: 2.257.972.130đ (hai tỷ hai trăm năm mươi bảy triệu chín trăm bảy mươi hai nghìn một trăm ba mươi đồng), trong đó:

+ Số tiền nợ gốc là 2.000.000.000đ (hai tỷ đồng)

+ Lãi suất quá hạn và lãi suất phát sinh **tính đến ngày 01/8/2024** là: 257.972.130đ (hai trăm năm mươi bảy triệu chín trăm bảy mươi hai nghìn một trăm ba mươi đồng)

Khi Quyết định có hiệu lực pháp luật, nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, bị đơn không trả được số tiền trên thì phải tiếp tục chịu lãi suất **tính từ ngày 02/8/2024 theo**

hợp đồng tín dụng đã ký: NAMLV1-028/2022-HĐCV/NHCT504 ngày 22/3/2022 (các văn bản sửa đổi bổ sung, thông báo thay đổi lãi suất cho vay kể từ ngày 01/8/2024)

Dành quyền ưu tiên thanh toán trong trường hợp bị đơn không trả được nợ. Nguyên đơn có quyền tự mình xử lý tài sản đảm bảo hoặc yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự thị xã PL, tỉnh BP tiến hành kê biên, phát mãi tài sản thế chấp gồm:

+ Quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở với tài sản gắn liền trên đất theo Giấy chứng nhận QSDĐ số CP 405938 do sở tài nguyên và môi trường - tỉnh BP cấp ngày 10/07/2019 số vào sổ cấp GCN: CS 02183/CNTTTT. Thửa đất số: 138; tờ bản đồ số: 12, diện tích: 300,5m², đứng tên bà Nguyễn Thị Kim C.

+ Quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở với tài sản gắn liền trên đất theo Giấy chứng nhận QSDĐ số CP 405940 do sở tài nguyên và môi trường - tỉnh BP cấp ngày 10/07/2019 số vào sổ cấp GCN: CS 02181/CNTTTT. Thửa đất số: 137; tờ bản đồ số: 12, diện tích: 300,5m², đứng tên bà Nguyễn Thị Kim C.

- *Chi phí tố tụng*: Bà Nguyễn Thị Kim C có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công Thương Việt Nam – Chi nhánh BP – Phòng giao dịch PB số tiền 6.000.000đ (sáu triệu đồng).

- *Án phí*: Bà Nguyễn Thị Kim C tự nguyện chịu: 38.570.000đ (ba mươi tám triệu năm trăm bảy mươi nghìn đồng).

Trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công Thương Việt Nam – Chi nhánh BP – Phòng giao dịch PB 37.946.515đ (ba mươi bảy triệu chín trăm bốn mươi sáu nghìn năm trăm mười lăm đồng) tiền tạm ứng án phí mà Ngân hàng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã PL, tỉnh BP theo Biên lai thu số: 0003171 ngày 27 tháng 6 năm 2024.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7 b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Tx. PL;
- TAND tỉnh BP;
- Chi cục THADS Tx. PL;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Hưng